

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỔ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **139**/QĐ-STC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **02** tháng **7** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Hợp tác công tư và Quản lý nợ
thuộc Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh**

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 57/2025/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực Tài chính – Kế hoạch của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hợp tác công tư và Quản lý nợ và Chánh Văn phòng Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Phòng Hợp tác công tư và Quản lý nợ là phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Tài chính, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện công tác tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hợp tác công tư; quản lý nợ chính quyền địa phương; quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật và Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Lãnh đạo Sở

Dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Hợp tác công tư và Quản lý nợ.

2. Về hợp tác công tư

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách và quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư; phối hợp đánh giá hiệu quả sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các chương trình, dự án đầu tư thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

b) Phối hợp với các cơ quan theo dõi, tổng hợp, báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện giải ngân các chương trình, dự án; tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

c) Tham mưu nhiệm vụ cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định cấp cơ sở dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; tiếp nhận hồ sơ đề xuất dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư của nhà đầu tư theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố; chủ trì thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi của các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư thuộc phạm vi quản lý của địa phương trong trường hợp được Ủy ban nhân dân Thành phố giao làm đơn vị thẩm định.

d) Đầu mối tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư theo phương thức PPP do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành. Làm đầu mối đăng tải thông tin dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư trong trường hợp được Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

đ) Tham mưu việc thẩm định hồ sơ mời sơ tuyển, kết quả sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, hồ sơ mời đàm phán, danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, kết quả lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp các nội dung này được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

e) Chủ trì tham mưu xử lý tình huống trong lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư trong trường hợp vượt thẩm quyền của Bên mời thầu và được Ủy ban nhân dân Thành phố giao; đề xuất thành viên Sở tham gia Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị cấp Thành phố theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

g) Tham mưu việc Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho cơ quan, đơn vị trực thuộc làm cơ quan ký kết Hợp đồng dự án PPP; ủy quyền cho bên mời thầu phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, kết quả sơ tuyển, hồ sơ mời đàm phán, danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật.

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định, báo cáo người có thẩm quyền quyết định đầu tư, điều chỉnh quyết định đầu tư đối với các dự án thành phần sử dụng vốn đầu tư công thuộc dự án đầu tư theo phương thức

đối tác công tư theo quy định của Luật Đầu tư công, thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính theo phân cấp, ủy quyền.

i) Chủ trì thẩm định việc chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chấp thuận Nhà đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư đối với các dự án có sử dụng đất đối ứng, đất dùng để thanh toán cho các Hợp đồng BT thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư theo phương thức đối tác công tư. Thực hiện thủ tục bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định pháp luật về đầu tư đối với các dự án trên.

3. Về vay và trả nợ của chính quyền địa phương (trong nước và nước ngoài); viện trợ của nước ngoài cho Việt Nam và viện trợ của Việt Nam cho nước ngoài

a) Xây dựng kế hoạch vay, trả nợ 05 năm, hằng năm của chính quyền địa phương để báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về quản lý nợ của chính quyền địa phương.

b) Xây dựng phương án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, các khoản vay khác trong nước báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân Thành phố phối hợp với Bộ Tài chính, các bộ, ngành và các cơ quan liên quan xây dựng chiến lược, định hướng, thu hút, điều phối quản lý nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài của Thành phố; hướng dẫn các sở, ban, ngành xây dựng danh mục và nội dung các chương trình sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; tổng hợp danh mục các chương trình dự án sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt và báo cáo Bộ Tài chính.

d) Phối hợp với Kho bạc Nhà nước Khu vực II theo dõi, hạch toán, quyết toán các khoản rút vốn vay, nhận nợ, trả nợ thuộc nghĩa vụ nợ của ngân sách Thành phố.

đ) Căn cứ dự toán chi ngân sách địa phương và nguồn tài chính của địa phương đã được cấp có thẩm quyền quyết định, thực hiện thanh toán nợ gốc, lãi, phí và các chi phí khác liên quan đến khoản vay của chính quyền địa phương đầy đủ, đúng hạn; tổng hợp báo cáo tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương định kỳ theo quy định và đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

e) Chủ trì thẩm định theo phân công hoặc có ý kiến trong quá trình thẩm định các dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài, khoản viện trợ không

hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố.

g) Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xử lý những vấn đề vướng mắc trong việc bố trí vốn đối ứng, giải ngân thực hiện các dự án ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến nhiều Sở, ban, ngành và cấp xã; định kỳ tổng hợp báo cáo về tình hình và hiệu quả thu hút, sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài.

h) Phối hợp với phòng Thẩm định và Giám sát đầu tư:

- Thực hiện công tác giám sát, đánh giá thực hiện các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài;

- Thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư hằng năm đối với các chương trình, dự án đầu tư công thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

i) Tham mưu xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý những vấn đề vướng mắc trong việc bố trí vốn đối ứng, giải ngân thực hiện các dự án ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến nhiều Sở, ban, ngành và cấp xã; định kỳ tổng hợp báo cáo về tình hình và hiệu quả thu hút, sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài.

k) Thực hiện cập nhật số liệu theo dõi nợ vay trên phần mềm cơ sở dữ liệu nợ chính quyền địa phương của Bộ Tài chính.

l) Thống nhất quản lý nợ chính quyền địa phương của Thành phố do Ủy ban nhân dân Thành phố vay từ khâu xây dựng kế hoạch vay, trả nợ – quyết định vay – thực hiện vay, theo dõi tình hình giải ngân, sử dụng – trả nợ – thông tin báo cáo và các nhiệm vụ khác do Ban Giám đốc giao và theo quy định của pháp luật.

m) Xây dựng phương án vay trong nước; đánh giá cơ chế tài chính của các chương trình, dự án vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ; đánh giá các tác động lên nợ chính quyền địa phương và hạn mức dư nợ vay của ngân sách địa phương để báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định việc triển khai phát hành trái phiếu chính

quyền địa phương, thực hiện các khoản vay khác trong nước và các khoản vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ.

n) Theo dõi, cảnh báo các chỉ tiêu an toàn về nợ theo quy định. Phân tích, đánh giá rủi ro của các danh mục nợ.

o) Định kỳ hoặc đột xuất đối chiếu và xác nhận số liệu vay, trả nợ với Bộ Tài chính và các chủ chương trình, dự án vay vốn ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ.

Thực hiện cập nhật số liệu theo dõi nợ vay trên phần mềm cơ sở dữ liệu nợ chính quyền địa phương của Bộ Tài chính.

p) Xây dựng và công bố bản tin nợ hàng năm trên trang thông tin điện tử của Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân Thành phố.

4. Phối hợp với Phòng Quản lý ngân sách

a) Xây dựng hạn mức vay và hạn mức bội chi của ngân sách địa phương hàng năm.

b) Bố trí nguồn vốn ngân sách Thành phố để thanh toán nợ gốc, lãi, phí và các chi phí khác liên quan đến khoản vay đầy đủ, đúng hạn.

c) Căn cứ kế hoạch trả nợ được phê duyệt và đề nghị của đơn vị, lập Phiếu trình và Thông tri duyệt y dự toán chuyển phòng Tổng hợp và Quản lý ngân sách lập thủ tục thanh toán nợ gốc, lãi, phí và các chi phí khác liên quan đến khoản vay.

5. Phối hợp với phòng Quyết toán đầu tư kiểm tra các cơ quan, tổ chức về quản lý, sử dụng vốn vay của chính quyền địa phương.

6. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu trình HĐND, UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố quyết định gia hạn thời gian bố trí vốn, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn ngân sách nhà nước đối với các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư do phòng theo dõi, quản lý.

7. Thực hiện rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của phòng theo quy định.

8. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Lãnh đạo Sở.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Lãnh đạo Sở.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Phòng Hợp tác công tư và Quản lý nợ có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do Giám đốc Sở quyết định phân bổ theo quy định hiện hành.

2. Trưởng phòng là người đứng đầu Phòng, thực hiện nhiệm vụ tham mưu theo lĩnh vực quản lý; bảo đảm phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo phân công của Lãnh đạo Sở. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở

Tài chính và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của phòng; quản lý công chức theo quy định của pháp luật.

3. Phó Trưởng phòng là cấp phó của Trưởng phòng, giúp Trưởng phòng thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể do Trưởng phòng giao. Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Giám đốc Sở Tài chính và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

4. Công chức thực hiện nhiệm vụ cụ thể do lãnh đạo phòng giao và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo phòng, trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

5. Biên chế công chức của phòng Hợp tác công tư và Quản lý nợ được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, phạm vi hoạt động và thuộc tổng biên chế công chức của Sở Tài chính được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng; Trưởng phòng Hợp tác công tư và Quản lý nợ; Trưởng các đơn vị, công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP (02). *me*

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Công Vinh